TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ JÚT** TỈNH ĐĂK NÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HSST
Ngày 16-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và bà Nguyễn Thị Thuận.

- *Thư ký tòa án ghi phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thể.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên toà:* Ông Lục Văn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo **Tô Văn V**, sinh năm 1997 tại Đăk Nông; Nơi cư trú: Thôn 06, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông; Dân tộc: Nùng; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Tô Minh P và bà Tô Thị L; Tiền án: không; Tiền sự 01, ngày 14/11/2019 bị Chủ tịch UBND xã xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Tô Văn V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 (ba) tháng; Nhân thân: Ngày 12/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jut quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 01/2020/QĐ-TA) quyết định chưa có hiệu lực; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Tô Minh P. Cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông - (có mặt)

2. Chị Tô Thị L. Cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông - (có mặt)

3. Anh Lương Văn H. Cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông - (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 12/02/2020, bị cáo Tô Văn V đi từ nhà ở thôn 6, xã Đ, huyện C lên khu vực Cầu 14 thuộc xã H,

Thành phố B, tỉnh Đăk Lăk để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực Cầu 14, V gặp một người đàn ông (không biết nhân thân, lai lịch) khi biết V muốn mua ma túy thì người đàn ông này nói có bán và nhận của V 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) rồi bỏ đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho V 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa ma túy. Sau khi nhận ma túy, V mang về nhà tại thôn 6, xã Đ, huyện C và cất giấu ở dưới nệm trải trên giường trong phòng ngủ của mình. Đến tối cùng ngày, V lấy gói ma túy ra rồi lấy một ít để sử dụng (hít), ngay tại phòng ngủ của mình, số còn lại V gói lại và để lại chỗ cũ. Đến chiều ngày 13/02/2020, V tiếp tục lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại V cũng cất giấu dưới nệm trải trên giường trong phòng ngủ của mình. Vào lúc 06 giờ 15 ngày 14/02/2020, khi Công an huyện Cư Jut đến nhà Tô Văn V để tiến hành kiểm tra, lấy mẫu để xét nghiệm ma túy thì V tự nguyện giao nộp 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất rắn dạng cục màu trắng nghi là Hêrôin do V cất giấu dưới nệm trải trên giường trong phòng ngủ của mình.

Tại bản kết luận giám định số 25/KLMT-PC09, ngày 20/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đăk Nông: Chất rắn màu trắng đựng trong một gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2255 gam, là Heroine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1453 gam.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất rắn dạng cục màu trắng nghi là Hêrôin do V cất giấu dưới nệm trải trên giường trong phòng ngủ của mình được niêm phong trong một bì thư có chữ ký xác nhận của Tô Văn V, Tô Thị L, Lương Văn H, dấu điểm chỉ của Tô Minh P và dấu tròn đỏ của Công an xã Đ.

Bản cáo trạng số: 19/CTr-VKS ngày 06/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Tô Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Tô Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy như bản cáo trạng số: 19/CTr-VKS ngày 06/5/2020 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,1453

gam Heroine còn lại sau giám định, được đựng trong 01 gói Ziper chỉ đỏ có kích thước (5x7)cm, gói này được niêm phong trong bì thư có kích thước (14x20)cm, mặt trước có ký hiệu 25/PC09 và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau được dán kín có chữ ký của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jut và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jut, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào lúc 06 giờ 15 ngày 14/02/2020 tại nhà ông Tô Minh P ở thôn 6, xã Đ, huyện C, bị cáoV có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Cư Jut bắt quả tang, thu giữ dưới nệm trải trên giường trong phòng ngủ của V 0,2255 gam, là Heroine. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, không oan.

Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý (Heroine), gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Trên địa bàn tỉnh Đắk Nông nói chung và huyện C nói riêng, tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày càng nhiều, làm hại thể chất đạo đức con người, trong khi Đảng và Nhà nước đang ra sức cùng nhân dân bài trừ, đấu tranh phòng chống ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được những tác hại của việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 14/11/2019 bị Chủ tịch UBND xã xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Tô Văn V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 (ba) tháng; ngày 12/02/2020 bị Tòa án nhân

dân huyện Cư Jut quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (quyết định chưa có hiệu lực). Do đó, cần áp dụng bị cáo mức hình phạt tù cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với ông Tô Minh P và bà Tô Thị L (là bố, mẹ V) không biết việc Tô Văn V tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho V tại xã H, Tp. B, tỉnh Đăk Lăk Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra khi nào xác định được nhân thân lai lịch sẽ xử lý sau.

[3]. Về vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,1453 gam Heroine còn lại sau giám định, được đựng trong 01 gói Ziper chỉ đỏ có kích thước (5x7)cm, gói này được niêm phong trong bì thư có kích thước (14x20)cm, mặt trước có ký hiệu 25/PC09 và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau được dán kín có chữ ký của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jut và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tô Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Tô Văn V **02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/02/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,1453 gam Heroine còn lại sau giám định, được đựng trong 01 gói Ziper chỉ đỏ có kích thước (5x7)cm, gói này được niêm phong trong bì thư có kích thước (14x20)cm, mặt trước có ký hiệu 25/PC09 và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau được dán kín có chữ ký của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jut và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông. *(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/ 6/2020 giữa cơ quan Công an huyện Cư Jút và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Tô Văn V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã Ký)

Nguyễn Thị Lan

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu HS.